

Số: 07/2018/QĐST-DS

Năm Căn, ngày 06 tháng 03 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị H**, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: khóm 1, thị trấn NC, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà **Trần Thị T** (Trần Thị Minh T), sinh năm 1964.

Nơi cư trú: khóm 7, thị trấn NC, huyện N, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Bà Trần Thị T (Trần Thị Minh T) đồng ý thanh toán cho bà Đoàn Thị H tiền vốn vay còn nợ là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bà T chậm thanh toán tiền thì hàng tháng bà T còn phải chịu thêm khoản lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự chịu 50% án phí có giá ngạch 5%.

+ Bà Trần Thị T đồng ý nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 23/02/2018, bà T có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn NC nên được giảm một phần, chỉ phải nộp 1,25% án phí bằng 625.000 đồng (*Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

+ Phần bà Đoàn Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngày 02 tháng 02 năm 2018, bà H đã nộp tạm ứng án phí dân sự số tiền 1.250.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0015780 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn, bà được nhận lại toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Diệu Hiền